

Số: 29 /BC-NCS

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
Kỳ báo cáo: 6 tháng năm 2024

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1.	Thông tin chung	Mã chứng khoán	NCS
2.		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	60,17%
3.		Mô hình công ty (1 hoặc 2) -1: Theo Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 -2: Theo Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	(1)
4.		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5.		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6.		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7.		Quy chế nội bộ về quản trị công ty có áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty không? (Có/Không)	Có
8.		Ban hành Quy chế công bố thông tin (Có/Không)	Có
9.		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)	Chưa thực hiện
10.		Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên	24/4/ 2024
11.		Phương thức tổ chức ĐHCĐ thường niên (Trực tiếp/Trực tuyến/Hybrid (kết hợp trực tiếp và trực tuyến))	Trực tiếp

STT		Câu hỏi	Phần trả lời
12.	Đại hội đồng Cổ Đông	Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên trên website doanh nghiệp	03/04/ 2024
13.		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGDCK	03/04/ 2024
14.		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên với SGDCK	25/04/ 2024
15.		Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
16.		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty không (Có/Không)	Có
17.		Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
18.		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng Giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty không (Có/Không)	Có
19.		Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng Giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
20.		Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần
21.		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
22.		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	không
23.		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	không
24.		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGDCK	không
25.	Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGDCK	không	
26.	Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1)/(2)/(3)	không	

0150
CÔNG
CỔ P
T AN H
NỘI
C SƠ

STT		Câu hỏi	Phần trả lời
27.		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)	không
28.		Số lần bị Sở giao dịch chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0
29.		Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	0
30.	Hội đồng quản trị	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị	4
31.		Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	0
32.		Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
33.		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị	5
34.		Tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
35.		Tên các tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	Không
36.		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có
37.	Ban kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với Công ty hoạt động theo mô hình 1)	Có
38.		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	3
39.		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (<i>liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có</i>) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	0
40.		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (<i>liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có</i>) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	0
41.		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong thời hạn 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
42.		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	2
43.		Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HDQT? (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	Không



STT		Câu hỏi	Phần trả lời
44.	Ủy ban kiểm toán	Số lượng thành viên ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	Không
45.		Số lượng cuộc họp của ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	Không
46.	Vấn đề khác	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)	Có
47.		Công ty trả cổ tức trong thời hạn 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Không
48.		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)	Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Dũng

